



Phụ lục II
(Ban hành kèm theo quy trình
thực hiện CBTT điện tử của UBCK)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN SÓC TRĂNG (STAPIMEX)**

Trụ sở chính: 220 Quốc lộ IA, phường 7, Tp Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Điện thoại: 079 3822164

Fax: 079 3821801

Người thực hiện công bố thông tin: Âu Châu Phụng

Địa chỉ: 57 Đinh Tiên Hoàng, PI, Tp Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0919265995

Fax: 079 3821801

Loại thông tin công bố : 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
(Công ty đánh dấu X vào mục cần công bố)

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2015.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 30 tháng 03 năm 2016.

Người thực hiện công bố thông tin

(Ký, ghi rõ họ tên)

ÂU CHÂU PHỤNG

Phụ lục số 04
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155 /2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN SÓC TRĂNG
Năm báo cáo: 2015

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN SÓC TRĂNG**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2200108445 đăng ký lần đầu ngày 08 tháng 05 năm 2006, đăng ký thay đổi lần thứ 10: ngày 05 tháng 06 năm 2015
- Vốn điều lệ: 77.500.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 77.500.000.000 đồng
- Địa chỉ: 220 Quốc lộ 1, Phường 7, TP Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng, Việt Nam
- Số điện thoại: (079) 3822164 - 3822367
- Số fax: (079) 3821801
- Website: www.stapimex.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có):

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Việc thành lập: Tiền thân Công ty là doanh nghiệp nhà nước và được thành lập từ năm 1978. Đến năm 1993 Công ty đổi tên thành Công ty Thủy sản xuất nhập khẩu Tổng Hợp Sóc Trăng. Vào ngày 01/06/2006, Công ty chính thức cổ phần hoá trở thành công ty cổ phần lấy tên là Công ty cổ phần Thủy sản Sóc Trăng.
- Chuyển đổi sở hữu thành Công ty cổ phần: Công ty cổ phần Thủy sản Sóc Trăng được chuyển đổi từ Công ty thủy sản xuất nhập khẩu tổng hợp Sóc Trăng và chính thức hoạt động theo hình thức cổ phần từ ngày 01/06/2006.
- Niêm yết: cổ phiếu Công ty chưa niêm yết
- Các sự kiện khác: Đăng ký trở thành công ty đại chúng từ ngày 30/06/2007

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: sản xuất và kinh doanh các mặt hàng thủy sản đông lạnh xuất khẩu và tiêu thụ nội địa,...
 - Địa bàn kinh doanh: xuất khẩu cho các thị trường Mỹ, Nhật, Canada, EU,...
 - Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
- Bộ máy quản lý công ty bao gồm:

- Hội đồng quản trị, gồm 5 thành viên:
 - Hà Hữu Tri: Chủ tịch
 - Tạ Văn Vững: Phó Chủ tịch
 - Trần Văn Phẩm: Thành viên
 - Nguyễn Văn Mạg: Thành viên
 - Phạm Thanh Phong: Thành viên
- Ban Tổng giám đốc, gồm 4 thành viên:
 - Trần Văn Phẩm: Tổng giám đốc
 - Hà Hữu Tri: Phó Tổng giám đốc
 - Nguyễn Văn Mạg: Phó Tổng giám đốc
 - Tạ Văn Vững: Phó Tổng giám đốc
- * Các phòng và xí nghiệp trực thuộc, bao gồm:
 - Phòng Kinh doanh
 - Phòng Kế toán Tài vụ
 - Phòng Tổ chức hành chính
 - Nông Trại Xanh
 - Phòng Kỹ thuật
 - Hai xí nghiệp chế biến tôm xuất khẩu
 - Các công ty con, công ty liên kết: không có .

4. **Định hướng phát triển :**

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Mục tiêu của Công ty là huy động và sử dụng đồng vốn có hiệu quả nhất, không ngừng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao tính cạnh tranh, đạt tỷ suất lợi nhuận tối ưu, nâng cao đời sống của người lao động trong công ty, đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông, làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

+ Tiếp tục đầu tư và nâng cấp nhà xưởng, thiết bị nhằm đáp ứng kịp thời cho chế biến xuất khẩu.

+ Mở rộng và nâng cao tỷ trọng các mặt hàng giá trị gia tăng tại hai xí nghiệp chế biến tôm.

+ Niêm yết cổ phiếu công ty tại Sở giao dịch chứng khoán TP. HCM để huy động vốn đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh.

5. **Các rủi ro:**

Nguồn nguyên liệu không ổn định, chính sách bảo hộ của các nước thông qua hình thức hàng rào thuế quan và phi thuế quan ngày càng tăng,...

II. **Tình hình hoạt động trong năm**

1. **Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2015:

Năm 2015, Công ty đã hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu, sản lượng, lợi nhuận..

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện/Kế hoạch
Sản lượng sản xuất (tấn)	25.000	19.446	77%
Kim ngạch xuất khẩu (triệu USD)	260	198,43	76 %
Lợi nhuận (tỷ đồng)	30	50,25	167 %
Cổ tức (dự kiến) %	30	50	167 %

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành: (Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành)

STT	Họ tên	Năm sinh	Trình độ	Kinh nghiệm công tác	Chức vụ HĐQT	Quản lý	Sở hữu CP (%)
1	Hà Hữu Tri	1959	Cử nhân QTKD	Làm việc tại Công ty từ năm 1977	Chủ tịch	Phó TGD	3,18
2	Trần Văn Phẩm	1967	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Làm việc tại Công ty từ năm 1990	Thành viên	Tổng giám đốc	1,4
3	Tạ Văn Vững	1971	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Làm việc tại Công ty từ năm 1993	Phó chủ tịch	Phó TGD	11,53
4	Nguyễn Văn Mạng	1967	Kỹ sư Hoá, Cử nhân Luật	Làm việc tại Công ty từ năm 1994	Thành viên	Phó TGD	1,18
5	Phạm Thanh Phong	1961	TC Quản lý Hành chính	Làm việc tại Công ty từ năm 1984	Thành viên	Trợ lý TGD	1,1

- Những thay đổi trong Ban điều hành: không có

- Số lượng cán bộ, nhân viên :

Nhằm đảm bảo yêu cầu duy trì và phát triển đơn vị, Công ty đã huy động nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu cho sản xuất, đặc biệt vào cao điểm sản xuất. Tổng số lao động theo kế hoạch sử dụng là: 3.902 người. Thực tế sử dụng bình quân trong năm 2015 là khoảng 2.523 người, trong đó: khối gián tiếp là 145 người. Trong năm đã tổ chức, bố trí, thay đổi một số vị trí công tác nhằm đáp ứng yêu cầu điều hành trong tình

hình mới. Đồng thời, Công ty cũng mở nhiều đợt tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ cấp trung, cấp thấp và đưa đi tập huấn một số cán bộ cấp cao.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư:

Năm qua, do yêu cầu thay đổi một số thiết bị cho xí nghiệp và nâng công suất cấp đông đảm bảo khả năng sản xuất, Công ty đã đầu tư thêm hệ thống máy phân cỡ, máy hấp làm nguội, hệ thống thiết bị kho lạnh.... với tổng giá trị 72.042 triệu đồng.

Các Công ty con, Công ty liên kết: *không có*

4. Tình hình tài chính Cty :

a) Tình hình tài chính :

Chỉ tiêu	Năm 2014 (đ)	Năm 2015 (đ)	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	1.321.708.754.129	1.704.235.341.696	+28%
Doanh thu thuần	5.389.668.955.152	4.387.145.214.002	-19%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	30.784.071.953	49.047.040.041	+59%
Lợi nhuận khác	(505.733.213)	1.204.801.382	
Lợi nhuận trước thuế	30.278.338.774	50.251.841.423	+65%
Lợi nhuận sau thuế	28.245.361.570	49.367.005.920	+74%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	30%	<i>Dự kiến 50%</i>	+67%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,08	1,04	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho/ Nợ ngắn hạn	0,46	0,39	
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,84	0,87	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	5,28	6,67	

<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	7,58	4,24	
Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	4,08	2,57	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,52	1,13	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	13,42	22,23	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	2,14	2,90	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,57	1,12	
.....			

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại: cổ phiếu thường 7.005.000 CP
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại: 745.000 CP
- Cổ tức chia cho các thành viên góp vốn: dự kiến 5.000 đồng/CP

b) Cơ cấu cổ đông:

Tổng số cổ đông công ty là: 340 cổ đông, nắm giữ 7.005.000 CP, trong đó:

- Tổ chức: 06 cổ đông, nắm giữ 750.561 cổ phần
- Cá nhân: 334 cổ đông, nắm giữ 6.254.439 cổ phần

Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn:

- Trần Thắng Triệu : nắm giữ 770.000 CP, chiếm 10,99% % số cổ phiếu đang lưu hành (Đ/c: Số 366/3, Lê Quang Định, Quận Bình Thạnh, TP HCM)
- Ngân Hàng TMCP Đại Chúng VN: nắm giữ 542.521 CP, chiếm 7,74% số cổ phiếu đang lưu hành (Đ/c: Số 22 Ngô Quyền, P.Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội- Ngành nghề kinh doanh: Tiền tệ)
- Nguyễn Thị Bầy : nắm giữ 711.889 CP, chiếm 10,16% % số cổ phiếu đang lưu hành (Đ/c : Số 170 đường Phú Lợi, Phường 2, TP Sóc Trăng
- Tạ Văn Vững : nắm giữ 807.340 CP, chiếm 11,53% % số cổ phiếu đang lưu hành (Đ/c : số 238 Quốc lộ 1, Phường 7, TP Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng)

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty :

6.1 Quản lý nguồn nguyên vật liệu :

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu chính được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm : tương đương 30 ngàn tấn (qui đổi).
 b) Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm chính và dịch vụ chính của tổ chức. /

6.2 Tiêu thụ năng lượng

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp : 35.334 ngàn kw
 b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả
 c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng : sử dụng biến tần cho quạt giải nhiệt dàn ngưng

6.3 Tiêu thụ nước : (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm) : 1.039 ngàn m³

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng : từ nước mua và nước tự khai thác
 b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng : /

6.4 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- a) Số lần bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các qui định về môi trường : /

6.5 Chính sách liên quan đến người lao động

Tổng số CB-CNV toàn Công ty theo kế hoạch : 3.902 người

Tổng số CB-CNV toàn Công ty theo thực tế : 2.523 người

Trong đó: - Lao động trình độ Cao đẳng trở lên : 147 người
 - Lao động trình độ Trung học chuyên nghiệp : 95 người
 - Lao động phổ thông từ 0 – lớp 12 : 2.281 người.

Lương bình quân ở mức 5.000.000 đồng/ tháng.

Chính sách đối với NLĐ:

- Chính sách lương : Hệ thống thang bảng lương của Công ty thường xuyên được nghiên cứu, sửa đổi, hướng đến việc trả lương theo thị trường nhằm đảm bảo đời sống cho người lao động, cũng như thu hút lao động có tay nghề, trình độ chuyên môn cao.
- Chính sách thưởng hàng tháng, hàng năm và thưởng khác : linh hoạt phù hợp với tình hình của thị trường lao động và tình hình của Công ty.
- Chính sách phúc lợi : Do Công ty sử dụng nhiều lao động nữ nên Công ty có chính sách riêng cho động nữ khi sinh con, chính sách nghỉ ngơi đối với phụ nữ.
- Công ty hiện tại là một trong những đơn vị thực hiện tốt các chế độ chính sách BHXH , BHYT, BHTN cho người lao động.
- Chính sách đảm bảo sức khỏe : hàng năm Công ty có tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, tùy theo từng bộ phận mà có định kỳ khám sức khỏe khác nhau, định kỳ 06 tháng/ lần hoặc 01 năm/lần.

Thường xuyên xem xét chính sách lương, thưởng để điều chỉnh, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế của công ty, chính sách lương thưởng phải mang tính khuyến khích người lao động làm tốt, đãi ngộ với những lao động giỏi có trình độ chuyên môn, tay nghề.

6.6 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng và địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng : khoảng 100 triệu đồng

6.7 Báo cáo liên quan đến thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN :/

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015:

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện/Kế hoạch
Sản lượng sản xuất (tấn)	25.000	19.446	77%
Kim ngạch xuất khẩu (triệu USD)	260	198,43	76 %
Lợi nhuận (tỷ đồng)	30	50,25	167 %
Cổ tức (dự kiến) %	30	50	167 %

2. Báo cáo tình hình tài chính:

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12 của năm báo cáo: 1.704 tỉ đồng
- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp: 77,5 tỉ đồng (không có thay đổi)
- Tổng số cổ phiếu theo từng loại: cổ phiếu thường 7.750.000 CP
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại: cổ phiếu thường 7.005.000 CP
- Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại: 745.000 CP
- Cổ tức chia cho các thành viên góp vốn: dự kiến 5.000 đồng/CP

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý:

Công ty không ngừng cải tiến trong hoạt động sản xuất nhằm nâng cao và ổn định chất lượng sản phẩm, luôn được khách hàng đánh giá cao.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

a. Mục tiêu:

Thực hiện kế hoạch Hội đồng quản trị, trên cơ sở thuận lợi và khó khăn, năm 2016, Công ty xây dựng mục tiêu như sau:

Tiếp tục phát triển và nâng cao sức cạnh tranh của Công ty trên cơ sở tập trung đầu tư nhằm khai thác hết năng lực toàn công ty, đồng thời tiếp tục cải tiến mạnh mẽ công tác quản lý, điều hành nhằm giữ vững vị trí công ty là một trong những doanh nghiệp có doanh số xuất khẩu tôm hàng đầu Việt Nam và tạo điều kiện phát triển trong những năm tới.

b. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016:

- Sản lượng sản xuất : 20.000 tấn thành phẩm
- Kim ngạch xuất khẩu : 200 triệu USD
- Lợi nhuận : 35 tỷ đồng
- Trả cổ tức : 30%

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm:

Năm 2015 riêng lợi nhuận Công ty đạt 50 tỉ đồng. Đến cuối năm 2015, tình hình tài chính của Công ty ổn định, nguồn vốn lưu động luôn đáp ứng đủ cho nhu cầu sản xuất kinh doanh.

2. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai: tiếp tục mở rộng thị trường xuất khẩu, tăng tỉ trọng mặt hàng có giá trị cao, đa dạng hoá sản phẩm, đổi mới và nâng cấp trang thiết bị, ổn định chất lượng sản phẩm.

V. Quản trị Công ty:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT, Ban kiểm soát (danh sách như bên dưới)

- Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị Công ty: Thường xuyên cải tiến công tác quản lý, không ngừng đào tạo và nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý công ty, bên cạnh đó luôn chú trọng công tác tuyển dụng lực lượng lao động có trình độ cao. Công ty không ngừng cải tiến và hoàn thiện các quy trình quản lý, phân công phân nhiệm rõ ràng kết hợp với việc nâng cấp hệ thống cung cấp thông tin, kiểm soát chặt chẽ quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hệ thống quản lý tài chính.

- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát:

+ Thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị: (đồng/tháng)

Hà Hữu Tri	Chủ tịch	:10.000.000
Tạ Văn Vững	Phó chủ tịch	: 6.000.000
Trần Văn Phẩm	Thành viên	: 5.000.000
Nguyễn Văn Mạ	Thành viên	: 5.000.000
Phạm Thanh Phong	Thành viên	: 5.000.000

Tổng mức thù lao của HĐQT năm 2015 : **372.000.000** đồng

+ Thù lao của các thành viên Ban kiểm soát: (đồng/tháng)

Nguyễn Văn Tân	Trưởng ban	:2.000.000
Trần Văn Bằng	Thành viên	:1.550.000
Nguyễn Đăng Khoa	Thành viên	:1.550.000
Võ Văn Đảnh	Thành viên	: 1.550.000
Nguyễn Văn Cương	Thành viên	:1.650.000

Tổng mức thù lao của Ban kiểm soát năm 2015 là: **99.600.000** đồng

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

1.1- Kiểm toán độc lập

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH kiểm toán & Dịch vụ Tin học TP. HCM

- Ý kiến kiểm toán độc lập:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN SÓC TRĂNG tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Các nhận xét đặc biệt: không

1.2- Kiểm toán nội bộ: không

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Chi tiết bảng cân đối kế toán, kết quả kinh doanh, lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính vui lòng xem tại trang web: www.stapimex.com.vn

Xác nhận của đại diện theo pháp
luật của Công ty



Trần Văn Phẩm
TỔNG GIÁM ĐỐC